

HD 10/15-4 CAGE FOOD

Máy phun rửa áp lực cao chống nóng với mục đích sử dụng trong ngành thương mại thực phẩm.



Mã đặt hàng

1.353-908.0

- 2 bồn chứa chất làm sạch với chức năng rửa
- Ổng áp suất cao trong ngành công nghiệp thực phẩm, bánh xe không để lại vết màu xám

Thông số kỹ thuật

4054278157924

Số pha	Ph	3
Điện áp	V	400
Tần số	Hz	50
Lưu lượng	l/h	440 – 990
Nhiệt độ nước vào tối đa	°C	Tối đa 85
Áp lực vận hành	bar / MPa	20 – 145 / 2 – 14,5
Áp lực tối đa	bar / MPa	175 / 17,5
Công suất	kW	6,4
Màu sắc		Màu than
Trọng lượng (với các phụ kiện)	Kg	78,4
Trọng lượng bao gồm bao bì	Kg	86,8
Kích thước (D × R × C)	mm	650 × 521 × 1100

Phạm vi cung cấp

Súng phun: EASY!Force Thực phẩm

Chiều dài dây phun áp lực cao: 10 m

Loại dây phun áp lực cao: Thiết kế cho ngành thực phẩm

Thông số kỹ thuật dây phun áp lực cao: DN 8.400 bar

Cần phun thép không gỉ: 1050 mm

Đầu phun Power nozzle

Điều khiển tự động

Thiết bị

Chức năng làm sạch: 5 l

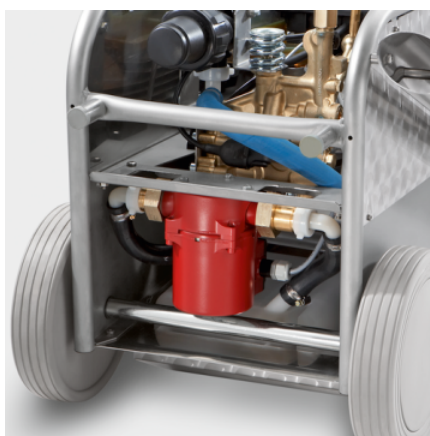
Ngắt áp lực

Kết cấu khung dạng ống với điểm gắn tích hợp để bốc tải bằng cần cẩu



Tuân thủ những yêu cầu vệ sinh nghiêm ngặt nhất

- Thép không gỉ chống thấm
- Tất cả các bộ phận chứa nước đều cấu tạo từ đồng đặc biệt



Làm sạch đặc biệt hiệu quả

- Bơm mạnh có nhiệt độ nạp lên đến 85°C
- Chấp nhận chất tẩy rửa chứa clo RM 734



Những yêu cầu vệ sinh

- Không để lại dầu và dễ điều động.
- Ống áp lực cấp thực phẩm, không để lại dầu.

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD

1.353-908.0



			Mã đặt hàng			
SÚNG PHUN						
Súng phun						
EASY! Force ngành thực phẩm	1	4.118-015.0	Hoàn hảo cho ngành công nghiệp thực phẩm: súng cao áp EASY! Force với van gồm hoàn toàn cho phép làm việc không mệt mỏi do lực giữ hầu như bằng không đối với người vận hành.			☒
Bộ chuyển đổi 1 EASY!Force – từ ống áp lực cao	2	4.111-050.0	Để trang bị thêm máy phun rửa áp lực cao Kärcher với vòi áp lực cao hiện có: dùng bộ chuyển đổi 1 EASY!Force với súng áp lực cao EASY!Force, bình phun chất tẩy rửa và tất cả các bộ điều hợp thông qua vòi phun.			☐
Bộ chuyển đổi 2 từ thiết bị	3	4.111-051.0	Được phát triển để trang bị thêm với máy phun rửa áp lực cao hiện có từ Kärcher: Bộ chuyển đổi 2 EASY!Force với súng phun áp lực cao EASY!Force, vòi phun, vòi cao áp và bộ điều hợp cần thiết.			☐
Bộ chuyển đổi 3 chỉ cho EASY!Force	4	4.111-052.0	Tương thích với vòi áp lực cao và vòi phun: Bộ chuyển đổi 3 EASY!Force, bao gồm súng áp lực cao EASY!Force và tất cả các bộ điều hợp cần thiết để nâng cấp máy phun rửa áp suất cao của bạn.			☐
Servo control						
Điều khiển Servo, thực phẩm, 750 l/h – 1100 l/h	5	4.118-016.0	Kiểm soát lưu lượng nước và áp suất trên súng kích hoạt. Ngành thực phẩm, các bộ phận tiếp xúc với nước là thép không gỉ.			☒
THANH PHUN						
Thanh phun có thể xoay						
Ống phun, 1050 mm, Xoay	6	4.112-000.0	Ống thép không gỉ 1050 mm (khớp nối thủ công) với tay cầm tiện dụng để dễ sử dụng và bảo vệ. Xoay 360° dưới áp lực.			☒
Jet pipe with transport packaging, 840 mm	7	4.119-003.0				☐
Jet pipe TR 1050mm with package, 1050 mm	8	4.119-008.0				☐
Jet pipe TR 600mm with package, 600 mm	9	4.119-009.0				☐
Jet pipe Classic TR 100mm, 100 mm	10	4.119-013.0				☐
Jet pipe Classic TR 200mm, 200 mm	11	4.119-014.0				☐
Jet pipe Classic TR 400mm, 400 mm	12	4.119-015.0				☐
Đầu phun đèn LED	13	2.680-002.0	Đèn LED nhẹ, sáng để gắn trực tiếp vào đầu phun của súng cao áp EASY!Force, giúp quan sát tốt hơn trong điều kiện ánh sáng không thuận lợi, tối đa trong 5 giờ làm việc.			☐
Ống phun, 250 mm, Xoay	14	4.112-027.0	Vòi phun, 250 mm, có thể xoay, thiết kế công thái học			☐

☒ Có bao gồm khi giao hàng ☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD

1.353-908.0



			Mã đặt hàng	
THANH PHUN				
Thanh phun có thể xoay				
Ống phun, 400 mm, Xoay	15	4.112-024.0	Vòi phun, 400 mm, có thể xoay, thiết kế công thái học	☐
Ống phun, 600 mm, Xoay	16	4.112-007.0	Ống thép không gỉ 600 mm (khớp nối thủ công) với tay cầm tiện dụng để dễ sử dụng và bảo vệ. Xoay 360° dưới áp lực.	☐
Ống phun, 840 mm, Xoay	17	4.112-006.0	Ống thép không gỉ 850 mm (khớp nối thủ công) với tay cầm tiện dụng để dễ sử dụng và bảo vệ. Xoay 360° dưới áp lực.	☐
Ống phun, 1550 mm, Xoay	18	4.112-018.0	Ống thép không gỉ 1550 mm (khớp nối thủ công) với tay cầm tiện dụng để dễ sử dụng và bảo vệ. Xoay 360° dưới áp lực.	☐
Ống phun, 2050 mm, Xoay	19	4.112-021.0	Ống thép không gỉ 2050 mm (khớp nối thủ công) với tay cầm tiện dụng để dễ sử dụng và bảo vệ. Xoay 360° dưới áp lực.	☐
Ống phun mở rộng, 1000 mm	20	4.112-048.0	Vòi phun mở rộng với kết nối EASY!Lock. Độ dài 1000mm.	☐
Thanh phun đôi				
Ống phun đôi, 960 mm	21	2.112-016.0	Vòi phun đôi 960 mm để điều chỉnh áp suất thay đổi trên tay cầm ở tốc độ dòng nước tối đa. Thích hợp sử dụng trong nông nghiệp (ví dụ: làm sạch chuồng trại).	☐
Thanh phun góc				
Nhà vệ sinh và phun xịt máng nước mưa	22	4.112-029.0	Ống thép không gỉ cho WC và máng xối có thêm vòi phun. Hình dạng đặc biệt giúp làm sạch hiệu quả, và vệ sinh máng xối và nhà vệ sinh.	☐
Thanh phun linh hoạt				
Ống phun linh hoạt, 1050 mm	23	4.112-035.0	Ống phun linh hoạt 1050 mm với độ uốn cong thay đổi từ 20° đến 140°, lý tưởng để làm sạch các khu vực khó tiếp cận, ví dụ: máng xối.	☐
Khớp nối áp lực	24	4.112-057.0	Đối với các khu vực khó tiếp cận: Khớp nối với áp suất cao cùng điều chỉnh góc vò hạn lên đến 120°. Đơn giản chỉ cần gắn trực tiếp vào vòi phun của máy rửa áp lực.	☐
Thiết bị làm sạch máng xối				
Ống làm sạch máng nước	25	2.112-015.0	Ống phù hợp để làm sạch hệ thống máng xối. Do hình dạng và vòi phun thiết kế đặc biệt, máng xối có thể được làm sạch mà không cần tháo các tấm che.	☐
Thanh phun gầm				
Ống phun gầm	26	4.112-032.0	Ống bằng thép không gỉ cho phép làm sạch vòm và bánh xe hiệu quả và dễ dàng. Không cần vòi phun áp lực cao.	☐
Tay cầm thêm				
Tay cầm bổ sung cho ống phun EASY!Lock	27	4.321-380.0	Thoải mái trong mọi tình huống – tay cầm bổ sung dễ dàng gắn vào ống phun của thế hệ EASY!Lock mới của chúng tôi, và giúp công việc dễ dàng hơn cho phép bạn điều chỉnh tư thế cho phù hợp với nhiệm vụ cụ thể. Thường xuyên thay đổi tư thế giúp làm giảm căng thẳng trên cơ thể của bạn, làm cho công việc thoải mái hơn. Nhờ có đầu phun 360 độ, tay cầm bổ sung có thể được xoay linh hoạt trong khi làm việc.	☐
ĐẦU PHUN POWER KÄRCHER				
Đầu phun 25°				
Đầu phun power , 062	28	2.113-012.0	Đầu phun tia quạt cho khả năng phủ sóng diện rộng và đánh bay các vết bẩn, rỉ cứng đầu.	☒

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD

1.353-908.0



		Mã đặt hàng		
ĐẦU PHUN POWER KÄRCHER				
Đầu phun 15°				
Đầu phun áp lực 15° – 070 15°, 070	29	2.113-049.0	Đầu phun tia quạt với góc phun 15 độ phù hợp với các vết bẩn khó tẩy.	☐
DÂY ÁP LỰC				
Longlife food design with screw connections at both ends				
Ống áp lực cao cho ngành thực phẩm bền bỉ, 10 m, ID 8, 400 bar, 2 × EASY!Lock	30	6.110-053.0	Với lớp phủ bên ngoài màu xanh lam, không tạo dấu và chống chất béo động vật: ống áp suất cao bền bỉ (ID 8), dài 10 m, ANTI!Twist và tay vận kết nối EASY!Lock ở cả hai đầu.	☒
Ống áp lực cao cho ngành thực phẩm bền bỉ, 20 m, ID 8, 400 bar, 2 × EASY!Lock	31	6.110-054.0	Ống áp lực cao bền bỉ với thép gia cường kép và lớp phủ bên ngoài màu xanh lam, không đánh dấu và chống mỡ động vật. Dài 20 m với các kết nối vít tay EASY! Lock.	☐
Longlife 400 với ống nối ở cả hai bên				
Ống áp lực cao bền bỉ, 1,5 m, ID 8, 400 bar, 2 × EASY!Lock	32	6.110-024.0	Ống áp lực cao ngắn 1.5 m (ID 8). Với kết nối vít tay tiện lợi EASY!Lock ở cả hai đầu cho kết nối mạnh mẽ và nhanh chóng. Bền bỉ, cho áp suất lên đến 400 bar.	☐
Ống áp lực cao bền bỉ, 1,5 m, ID 8, 400 bar, 1 × EASY!Lock / 1 × M22 × 1,5	33	6.110-069.0	Ống áp lực cao (ID 8) có cốt thép gấp đôi, dài 1.5 m, phù hợp với áp suất lên đến 400 bar. Đầu nối: M 22 × 1,5, nhanh chóng và tiện lợi kết nối vít tay EASY!Lock.	☐
Phiên bản dành ngành thực phẩm với ống nối ở cả hai bên				
Ống áp lực cao cho ngành thực phẩm, 10 m, ID 8, 250 bar, 2 × EASY!Lock	34	6.110-051.0	Ống áp lực cao (ID 6), dài 10 m, có vỏ ngoài màu xám, không tạo dấu bên ngoài. Được chấp thuận sử dụng trong ngành công nghiệp thực phẩm. Với kết nối vít tay nhanh chóng và mạnh mẽ EASY!Lock ở cả hai đầu.	☐
Ống áp lực cao cho ngành thực phẩm, 20 m, ID 8, 250 bar, 2 × EASY!Lock	35	6.110-052.0	Thích hợp để sử dụng trong ngành công nghiệp thực phẩm: ống áp lực cao 20 m (ID 8) có vỏ ngoài màu xám, không tạo dấu bên ngoài, ANTI!Twist và kết nối vít tay EASY!Lock.	☐
Ống dây đặc biệt				
Ống áp lực cao uốn cong, 1.5 m, ID 8, 400 bar, 1 × EASY!Lock / 1 × M22 × 1,5	36	6.110-068.0	Để kết nối với cuộn ống: ống áp suất cao, với kết nối M 22 × 1.5 và kết nối vít khóa tay cong EASY!Lock. Dài 1,5 m, phù hợp với áp suất làm việc lên đến 400 bar.	☐
ĐẦU PHUN XOÁY (DIRT BLASTERS)				
Đầu phun xoáy, lớn				
Đầu phun hiệu suất lớn 070/080, lớn, 070/080	37	4.114-030.0	Đầu phun bụi bắn với tia phun bút chì xoáy, cung cấp hiệu suất làm sạch tốt hơn 10 lần. Vòi phun gồm và vòng ổ trục cho tuổi thọ lâu dài. Dữ liệu khác: áp suất tối đa. 300 bar, 30 MPa, nhiệt độ nước 85°C.	☐
Rotary nozzle classic				
Rotor nozzle TR 080	38	4.119-026.0		☐
ĐẦU PHUN HƠI NƯỚC / BỘ BẢO VỆ ĐẦU PHUN / ĐẦU PHUN XOAY				
Giá đỡ đầu phun xoay				
Owner of jets double brass	39	4.764-012.0		☐
BỘ ĐẦU HÚT / VÒNG ĐỆM				
Bộ đầu hút				
Đầu phun dạng vít	40	4.112-011.0	Đầu phun dạng vít với các bảo vệ cho vòi phun áp lực và áp suất cao	☐
LÀM SẠCH HỆ THỐNG ỐNG NƯỚC				
Dây làm sạch ống nước, ID 6				
Ống làm sạch đường ống, ID 6, 10 m, áp lực tối đa 250 bar	41	6.110-046.0	Ống áp lực cao linh hoạt 10 m (DN 6) để làm sạch đường ống lên đến 220 bar (kết nối ren cho đầu vòi R 1/8).	☐
Ống làm sạch đường ống, ID 6, 20 m, áp lực tối đa 250 bar	42	6.110-008.0	Ống áp lực cao linh hoạt 20 m (DN 6) để làm sạch đường ống lên đến 220 bar (kết nối ren cho đầu vòi R 1/8).	☐

☒ Có bao gồm khi giao hàng
 ☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD

1.353-908.0

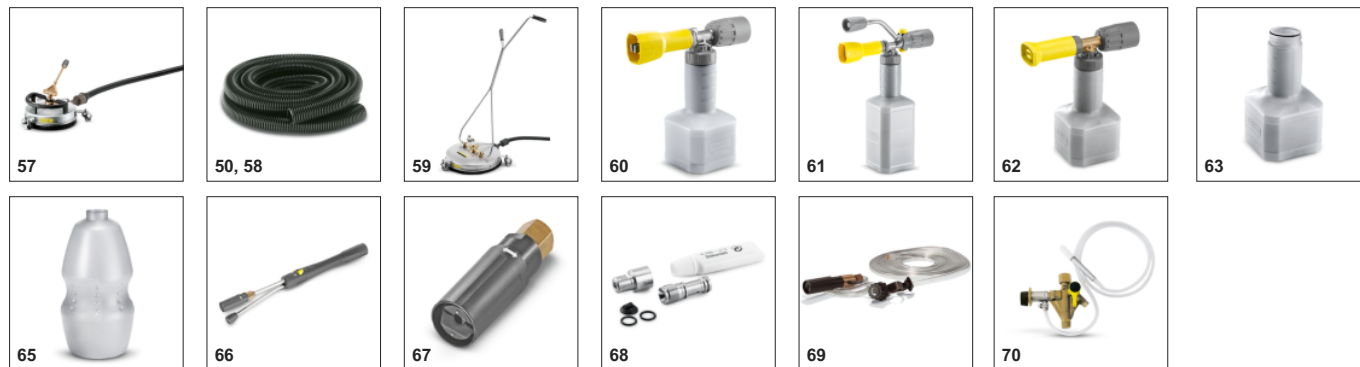


		Mã đặt hàng		
LÀM SẠCH HỆ THỐNG ỐNG NƯỚC				
Dây làm sạch ống nước, ID 6				
Ống làm sạch đường ống, ID 6, 30 m, áp lực tối đa 250 bar	43	6.110-047.0	Ống áp lực cao linh hoạt 30 m (DN 6) để làm sạch đường ống lên đến 220 bar (kết nối ren cho đầu vòi R 1/8).	☐
Đầu phun làm sạch ống nước				
Đầu phun làm sạch đường ống 065, 3x30°, 16 mm	44	5.763-019.0	Đầu phun làm sạch ống 16 mm với ren trong. Các hướng tia phun khác nhau để làm sạch thân thiện với môi trường đối với các cống, và đường ống bị chặn.	☐
Đầu phun xoay làm sạch đường ống	45	6.415-440.0	Đầu phun xoay làm sạch đường ống với ren trong và bốn tia xoay để làm sạch thân thiện với môi trường đối với các cống và đường ống bị tắc.	☐
MÁY LAU SÀN				
Thiết bị làm sạch bề mặt FR Classic				
FR TR 40 Classic	46	4.119-029.0		☐
FR TR 30 Classic	47	4.119-030.0		☐
Thiết bị làm sạch bề mặt FRV 30				
Đầu chà làm sạch bề mặt FRV 30	48	2.111-010.0	Với tính năng tự động hút nước bắn tích hợp, FRV 30 giúp làm sạch bề mặt hiệu quả hơn và có thể được sử dụng ở cả khu vực bên trong và bên ngoài. Không cần phải tráng lại bề mặt sau khi làm sạch, vì nước bắn có thể được xả qua ống hút 5 m được cung cấp. Các tính năng chất lượng bổ sung là con lăn lái không để lại dấu và ổ trục gôm kép. Bộ vòi phun dành riêng cho máy phải được đặt hàng riêng. Tối đa 250 bar/ 1000 l/h/ 60°C.	☐
Bộ phụ kiện lưới hút cao su cho FRV 30	49	2.642-910.0	Đối với sàn nhựa trong nhà. Lưới hút cao su làm tăng hiệu suất hút của FRV 30 và giảm thiểu lượng nước còn lại. Điều này có nghĩa là sàn khô chỉ trong vài phút.	☐
Ống nối dài 5m	50	4.440-939.0	Ống nối dài 5m cho FRV 30. Bao gồm ống nối.	☐
Vòng kẹp ống	51	2.642-528.0	Vòng kẹp ống để cố định vòi hút vào các bề mặt nhẵn.	☐
Lọc rác	52	2.642-532.0	Gầu thép mạ kẽm để thu gom chất bẩn thô và để cố định ống hút ở khu vực bên ngoài.	☐
Thiết bị làm sạch bề mặt FR 30 Me				
Đầu chà làm sạch bề mặt cứng FR 30 Me	53	2.111-013.0	Phụ kiện làm sạch bề mặt bằng thép không gỉ chịu nước nóng với vòng bi gôm kép, bánh xe xoay không để lại dấu và kết nối ống hút. Lý tưởng để làm sạch trong nhà, ví dụ: ngành công nghiệp thực phẩm.	☐
Thiết bị làm sạch bề mặt FR 50				
Đầu chà làm sạch bề mặt cứng FR 50 Me	54	2.111-023.0	Phụ kiện làm sạch bề mặt bằng thép không gỉ chịu nước nóng với chiều rộng làm việc 500 mm. Lý tưởng cho các khu vực rộng lớn. Với vòng bi gôm đôi, tay cầm đẩy, bánh xe xoay không để lại dấu và hệ thống định lượng chất tẩy rửa.	☐
Bộ đầu phun FR				
Bộ đầu phun cho FR, 850 l/h – 1100 l/h	55	2.640-442.0	Bộ đầu phun bao gồm đầu phun công suất và đầu nối. Đối với đầu chà làm sạch bề mặt Kärcher (850 đến 1100 l/h).	☐
Bộ đầu phun FRV				
Bộ đầu phun cho FRV, 080	56	2.642-982.0	Bộ đầu phun dành riêng với đầu phun công suất Kärcher và đầu phun tia cho FRV 30.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD

1.353-908.0



			Mã đặt hàng		
MÁY LAU SÀN					
Thiết bị làm sạch bề mặt FRV 30 Me					
Đầu chà làm sạch bề mặt FRV 30 Me	57	2.111-012.0	Nhờ khả năng tự động hút nước bẩn, đầu chà làm sạch bằng thép không gỉ FRV 30 Me giúp làm sạch bề mặt hiệu quả hơn ở cả khu vực bên trong và bên ngoài. Làm sạch bằng nước nóng lên đến 85°C.		☐
Ống nối dài cho FRV 30 Me và FRV 50 Me	58	4.441-040.0	Ống nối dài 5m cho FRV 30 Me. Bao gồm bộ chuyển đổi kết nối.		☐
Thiết bị làm sạch bề mặt FR 50 Me					
Đầu chà làm sạch bề mặt FRV 50 Me	59	2.111-024.0	Làm sạch bề mặt với tính năng hút nước bẩn tự động cho các bề mặt rất lớn – điều này có nghĩa là FRV 50 Me. Làm sạch bằng nước nóng lên đến 85°C. FRV 50 Me có ống hút polyurethane 10m chịu được nhiệt độ. Các tính năng chất lượng bổ sung là con lăn lái không để lại dấu và ổ trục gồm kép. Bộ đầu phun dành riêng cho đầu chà phải được đặt hàng riêng. Tối đa 250 bar/ 2000 l/h / 85°C.		☐
HỆ THỐNG PHUN BỌT					
Thanh phun Cup foam lance					
Bình phun tạo bọt Advanced 3, 900 l/h – 2500 l/h	60	4.112-065.0	Được thiết kế đặc biệt để sử dụng với các chất tẩy rửa mạnh: Cần phun bọt tuyết chất lượng cao Advanced 3 với điều chỉnh góc phun và Ecobrass cho máy tẩy rửa áp suất cao của Kärcher.		☐
Bình phun tạo bọt DUO cải tiến 3, 900 l/h – 2500 l/h	61	4.112-069.0			☐
Bình phun tạo bọt Basic 3, 900 l/h – 2500 l/h	62	4.112-055.0	Chất lượng cao, đơn giản và bền: Bình phun tạo bọt basic 3 dùng cho máy phun rửa áp lực cao với tốc độ dòng chảy 900–2500 l/h. Giảm một nửa lượng tiêu thụ chất tẩy rửa trong khi vẫn duy trì chất lượng bọt tối ưu.		☐
Thùng chứa chất làm sạch 1L cho bình phun tạo bọt Basic	63	5.071-414.0	Để thay đổi nhanh chất tẩy rửa: Hộp chứa chất làm sạch bổ sung 1 lít cho ống phun bọt cơ bản (2.112-053.0, 2.112-054.0 và 2.112-055.0).		☐
Thùng chứa chất làm sạch 1L cho bình phun tạo bọt	64	6.414-954.0	Bình chứa chất làm sạch bổ sung 1 lít để thay thế nhanh chất làm sạch (đối với vòi phun bọt 6.394-668)		☐
Thùng chứa chất làm sạch 1L cho bình phun tạo bọt Advanced	65	6.414-050.0	Bình chứa chất làm sạch bổ sung 1 lít để thay thế nhanh chất làm sạch (đối với vòi phun bọt 2.112-017.0 và 2.112-018.0)		☐
Inno Foam Kit					
Bộ tạo bọt Inno	66	2.112-008.0	Hệ thống tạo bọt áp suất cao với ống dẫn kép (vòi phun bọt và tia cao áp để rửa). Để sử dụng với máy phun rửa áp lực cao HDS và áp lực cao di động và cố định để làm sạch hoặc khử trùng.		☐
Easy Foam Set					
Bộ tạo bọt Easy	67	2.112-011.0	Hệ thống bọt HP để sử dụng với máy phun rửa áp lực cao HD/HDS để làm sạch và khử trùng. Đầu phun bọt để kết nối với ống phun và vòi phun hóa chất HP với van định lượng chính xác 0-5%. Bộ vòi phun cụ thể của máy phải được đặt hàng riêng.		☐
Đầu phun cho Inno/Easy Foam Set					
Bộ đầu phun 090 cho bộ Inno/ Easy 700-1000 l/h	68	2.111-019.0	Bộ đầu phun bao gồm đầu phun công suất Kärcher và bộ chèn đầu phun. Cho bộ tạo bọt Inno/ Easy 700-1000 l/h. Để có hiệu suất hệ thống bọt tối ưu.		☐
Bộ dụng cụ lắp ráp đầu phun bọt					
Đầu phun tạo bọt gắn kèm	69	2.112-013.0	Bộ tạo bọt. Đầu phun tạo bọt lý tưởng để sử dụng trong các khu vực vệ sinh và ngành công nghiệp thực phẩm và bất cứ nơi nào cần thời gian sử dụng dài.		☐
MÁY TRỌN VÀ MÁY PHUN					
Máy phun chất tẩy rửa					
Vòi phun chất làm sạch cho áp suất cao và thấp (không có đầu phun)	70	4.637-032.0	Vòi phun chất tẩy rửa cho liều lượng áp suất cao và thấp độc lập. Liều lượng tối đa khoảng 15%.		☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD

1.353-908.0



		Mã đặt hàng		
MÁY TRỌN VÀ MÁY PHUN				
Máy phun chất tẩy rửa				
Vòi phun chất tẩy rửa cho áp suất cao (không có đầu phun)	71	4.637-033.0	Liều lượng chất tẩy rửa ở áp suất cao 3 – 5%	☐
Bộ đầu phun kết hợp với mã 4.637-033.0				
Bộ đầu phun 750–1000 l/h	72	4.769-011.0	Đổi với HD 750 – 1000 l/h. Bao gồm đầu phun + đầu phun công suất HP + khớp nối	☐
Bộ kết nối với mã 4.637-032.0				
Đầu phun lên đến 1,100 l/h – áp lực cao	73	4.769-003.0	Đầu phun cho vòi phun chất tẩy rửa 3.637-001 cho ứng dụng chất tẩy rửa áp suất cao. Phù hợp với máy phun rửa áp lực cao với lưu lượng nước lên đến 1100 l/h.	☐
Đầu phun lên đến 1,100 l/h – áp lực thấp	74	4.769-001.0	Ứng dụng áp lực cao với máy lên đến 1.100 l/h	☐
KẾT NỐI NHANH				
Khớp nối nhanh	75	2.115-000.0	Để có thể thay đổi nhanh chóng giữa các phụ kiện/vòi phun khác nhau. Hoàn hảo cho bộ phận phun Kärcher, phù hợp với giao diện súng phun áp lực/ống phun. Với M 22 x 1.5 ren trong.	☐
Quick-fitting pipe union plug nipple tra	76	2.115-001.0	Khớp nối được bằng thép không gỉ cứng cho khớp nối nhanh 6.401-458. Với ren ngoài M 22 x 1.5.	☐
HỆ THỐNG LÀM SẠCH THÙNG CHỨA (DRUM AND TANK CLEANING)				
Bộ hút bùn bổ sung	77	2.641-798.0	Để kết nối với ống áp lực cao của máy làm sạch áp suất cao Kärcher: Bộ hút bùn mạnh mẽ được trang bị thêm máy làm sạch áp suất cao cho máy bơm chất bẩn.	☐
PHỤ KIỆN HP KHÁC				
Điều khiển từ xa dùng xu	78	2.644-029.0	Điều khiển từ xa bằng đồng xu với bộ nhận tiền điện tử để kết nối máy phun rửa áp lực cao như một thiết bị rửa trước. Vui lòng cung cấp ổ cắm điện và cáp tại chỗ.	☐
súng phun	79	2.869-067.0	Thời gian thiết lập ngắn, vận chuyển dễ dàng, tắt ngay lập tức – súng phun tia là phương pháp làm sạch hợp lý cho tất cả các loại diện tích vừa và nhỏ. Có thể điều chỉnh áp suất / lượng nước.	☐
SEALS FOR TRAPEZOIDAL THREAD				
Spare part set seals TR	80	2.880-001.0		☐
BỘ PHẬN KHỚP NỐI				
Khớp nối quay				
Khớp xoay	81	4.111-021.0	Chống xoắn ống HP một cách đáng tin cậy. Kết nối Easy!Lock. Bảo vệ tay cầm	☐
Đầu nối				
Khớp nối vít cho đầu chà làm sạch bề mặt và bộ điều khiển Servo Control	82	4.111-022.0	Để gắn đầu phun áp lực cao và các bộ phận phụ kiện vào súng áp lực HD (với đầu phun vít) – 1 x M 22 x 1.5 / 1 x M 18 x 1.5.	☐
Bộ phân phối chữ Y	83	4.111-024.0	Cung cấp tùy chọn kết nối hai bộ phận phun với máy. Lắp đặt trên đầu ra cao áp.	☐
Đầu phun ngắn	84	4.111-038.0	Để gắn đầu phun cao áp và các bộ phận phụ kiện vào súng áp lực HP (với đầu phun vít). Không tương thích với đầu phun ba.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD

1.353-908.0



			Mã đặt hàng	
BỘ PHẬN KHỚP NỐI				
Bộ chuyển đổi EASY!Lock				
Bộ chuyển đổi 1 M22AG-TR22AG	85	4.111-029.0	Bộ chuyển đổi 1 để kết nối ống cũ với ống mới	☐
Bộ chuyển đổi 2 M22IG-TR22AG	86	4.111-030.0	Bộ chuyển đổi 2 để kết nối thiết bị cũ với ống mới và súng cũ với ống mới	☐
Bộ chuyển đổi M22IG-TR22AG	87	4.111-031.0	Bộ điều hợp 3 để kết nối súng cũ với ống phun mới và bộ điều chỉnh servo mới	☐
Bộ chuyển đổi 4 TR22IG-D11	88	4.111-032.0	Bộ chuyển đổi 4 để kết nối súng mới với ống xoay cũ	☐
Bộ chuyển đổi 5 TR22IG-M22AG	89	4.111-033.0	Bộ điều hợp 5 để kết nối súng mới với ống phun cũ và bộ điều chỉnh servo mới với ống phun cũ	☐
Bộ chuyển đổi 6 TR22IG-M22AG	90	4.111-034.0	Bộ chuyển đổi 6 để kết nối thiết bị mới với ống cũ và ống cũ với súng mới	☐
Bộ chuyển đổi 7 M18IG-TR20AG	91	4.111-035.0	Bộ chuyển đổi 7 để kết nối ống phun cũ với đầu phun mới	☐
Bộ chuyển đổi 8 TR20IG-M18AG	92	4.111-036.0	Bộ chuyển đổi 8 để kết nối ống phun mới với đầu phun cũ	☐
Khớp nối dài 9 TR	93	4.111-037.0	Khớp nối 9 giúp nối các ống mới với nhau	☐
Bộ chuyển đổi 12 khớp xoay EASY!Lock 22 IG – M22 x 1.8 AG	94	4.111-046.0	Bộ chuyển đổi có thể xoay để kết nối Súng cao áp EASY!Force và ống áp lực cao với kết nối M 22x1.5	☐
GUỒNG ỐNG				
Guồng ống cuộn tự động				
Cuộn ống nhựa tự động bao gồm ống áp lực cao, 15 m	95	2.639-257.0	Cuộn vòi tự động được gắn lò xo và sẵn sàng sử dụng khi treo tường. Đơn giản hóa việc xử lý ống áp suất cao, rút ngắn thời gian thiết lập và tăng an toàn lao động.	☐
Cuộn ống tự động, thép/nhựa sơn tĩnh điện, 20 m	96	6.392-074.0	Cuộn ống tự động cho ống cao áp 20 m. Bàn điều khiển được làm từ thép sơn tĩnh điện, vành được làm từ nhựa.	☐
Cuộn thu hồi ống tự động thép không gỉ/vật liệu tổng hợp, 20 m	97	6.392-083.0	Cuộn ống tự động cho ống cao áp 20 m. Bàn điều khiển được làm từ thép không gỉ, vành được làm từ nhựa.	☐
Cuộn ống tự động, sơn phủ, 20 m	98	6.392-106.0	Cuộn vòi tự động bằng nhựa siêu bền. Khung thép sơn. Thích hợp cho ống cao áp 20 m.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD

1.353-908.0



		Mã đặt hàng		
GUỒNG ỐNG				
Guồng ống cuốn tự động				
Cuộn ống, tự động, phủ màu xám bazan, 20 m	99	6.392-105.0	Cuộn ống tự động mang lại mức độ an toàn và tiện lợi cao nhất cho việc cuộn và tháo cuộn ống HP. Ví dụ: mã đặt hàng 6.110-011.0 (ID 8, 20 m, 315 bar) hoặc mã đặt hàng 6.110-028.0 (ID 8, 20 m, 400 bar Tuổi thọ cao).	☐
Cuộn vòi tự động, thép không gỉ, bao gồm giá đỡ xoay, 20 m	100	6.392-076.0	Cuộn vòi tự động bằng thép không gỉ. Với giá đỡ xoay. Thích hợp cho ống cao áp 20 m.	☐
Cuộn ống thép không gỉ tự động, 40 m	101	6.392-442.0	Cuộn ống tự động mang lại mức độ an toàn và tiện lợi cao nhất cho việc cuộn và tháo cuộn ống HP. Ống áp suất cao tương thích, ví dụ: mã đặt hàng 6.110-076.0 (ID 8, 40 m, 400 bar, bộ phụ kiện kết nối cuộn ống 1x).	☐
Giá đỡ xoay sơn tĩnh điện	102	2.639-931.0	Giá đỡ xoay gắn tường cho cuộn ống tự động. Đối với bán kính hoạt động tối đa và tính linh hoạt của ống áp lực cao. Có thể xoay 120°. Thép mạ kẽm.	☐
Giá đỡ xoay bằng thép không gỉ	103	2.641-867.0	Giá đỡ tường xoay làm bằng thép cao cấp (cho 2.641-866). Điều này giúp tối đa hóa sự linh hoạt và tiện lợi khi làm việc với ống HP.	☐
MẶT TIỀN VÀ PIN MẶT TRỜI				
Bàn chải				
Bàn chải truyền động hoàn chỉnh	104	4.762-584.0	Dẫn động thủy lực để quay chổi lăn. Để làm sạch mặt tiền hoặc lắp đặt năng lượng mặt trời bằng máy vệ sinh áp suất cao chuyên nghiệp của chúng tôi. Lắp đặt trên ống phun hoặc ống lồng.	☐
Chống bắn tia nước hoàn toàn	105	4.762-621.0	Bộ phận bảo vệ chống bắn tia nước có gắn khóa dán để xoay chổi lăn. Nhìn rõ bàn chải nhờ lớp phim trong suốt, đồng thời bảo vệ chống bắn tung tóe.	☐
Bàn chải xoay mềm	106	4.762-623.0	Bàn chải mềm đi kèm để sử dụng với truyền động thủy lực (4.762-584.0). Đối với mặt tiền thô, hàng hiên lát đá và gỗ. Hệ thống thay đổi nhanh chóng an toàn và dễ dàng.	☐
Bàn chải xoay cứng vừa	107	4.762-624.0	Bàn chải cứng vừa phải đi kèm để sử dụng với truyền động thủy lực (4.762-584.0). Đối với mặt tiền thô, hàng hiên lát đá và gỗ. Hệ thống thay đổi nhanh chóng an toàn và dễ dàng.	☐
Bàn chải xoay cứng	108	4.762-625.0	Bàn chải cứng đi kèm để sử dụng với truyền động thủy lực (4.762-584.0). Đối với mặt tiền thô, hàng hiên lát đá và gỗ. Hệ thống thay đổi nhanh chóng an toàn và dễ dàng.	☐
Bàn chải cứng	109	6.960-133.0	Bàn chải với lông cứng để làm sạch mặt tiền và lớp trải sàn của ngành công nghiệp và loại bỏ bụi bẩn thô. Lắp đặt đơn giản trên ống lồng hoặc ống áp lực cao của Kärcher.	☐
Bàn chải cứng vừa	110	6.960-134.0	Làm sạch mặt tiền, cửa chớp và vải dệt một cách tối ưu: bàn chải với lông cứng vừa phải để gắn nhanh và đơn giản vào ống lồng hoặc ống phun áp lực cao của Kärcher.	☐
Bàn chải mềm	111	6.960-135.0	Lắp đặt đơn giản trên cây thương dạng ống lồng hoặc cần phun áp lực cao của Kärcher: bàn chải có lông mềm để làm sạch sâu các bề mặt nhạy cảm như kính hoặc hệ thống năng lượng mặt trời.	☐
Teleskopstangen				
Van bi	112	4.580-097.0	Bộ chuyển đổi áp suất thấp TL bao gồm van bi để lắp đặt không cần dụng cụ trên ống lồng. Lý tưởng cho các ứng dụng có bàn chải cao áp xoay.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD

1.353-908.0



			Mã đặt hàng	
MẶT TIỀN VÀ PIN MẶT TRỜI				
Teleskopstangen				
Cây thương dạng ống lồng thủy tinh 7 m	113	4.762-609.0	Cây thương ống lồng TL 7 F với tầm với lên đến 7 m được làm từ sợi thủy tinh chắc chắn và nhẹ. Với các chốt tháo nhanh thực tế để rút và mở rộng đơn giản.	☐
Cây thương dạng ống lồng hybrid 7 m	114	4.762-610.0	Cây thương ống lồng hybrid đa chức năng TL 7 H được làm bằng hỗn hợp sợi carbon-thủy tinh cứng và nhẹ. Cây thương ống lồng nhờ các chốt tháo nhanh. Tầm với lên đến 7 m.	☐
Telescope lance hybrid 10 m	115	4.762-611.0	Tầm với đến 10 m: ống kính thiên văn lai TL 10 H. Bao gồm hỗn hợp sợi carbon-thủy tinh và thích hợp cho việc sử dụng đa chức năng. Rút và mở rộng đơn giản nhờ các chốt tháo nhanh.	☐
Cây thương dạng ống lồng carbon 10 m	116	4.762-612.0	Ống lồng bằng sợi carbon TL 10 C. Với tầm với lên đến 10 m và các chốt tháo nhanh thực tế. Sử dụng đa chức năng để làm sạch mặt tiền, cửa sổ hoặc tấm pin mặt trời.	☐
Cây thương dạng ống lồng carbon 14 m	117	4.762-613.0	Độ cứng tối đa với trọng lượng tối thiểu: ống lồng TL 14 C làm từ sợi carbon. Tầm với cực lớn 14 m, sử dụng đa chức năng và dễ sử dụng nhờ chốt tháo nhanh.	☐
Súng phun	118	4.775-154.0	Bộ chuyển đổi áp suất cao TL, súng cao áp linh hoạt để làm sạch áp suất cao với ống lồng. Công thái học, dễ cài đặt, phù hợp cho người thuận tay phải và trái.	☐
WET BLASTING ATTACHMENT				
Wet blasting attachment (without nozzle)				
Phụ kiện phun ướt có kiểm soát dòng chảy (không có đầu phun)	119	4.115-000.0	Dễ dàng loại bỏ sơn, rỉ sét và cấu cặn: Phụ kiện phun ướt Kärcher với bộ điều khiển lưu lượng để bổ sung chất mài mòn khi phun tia áp suất cao.	☐
Phụ kiện phun ướt không có kiểm soát dòng chảy (không có đầu phun)	120	4.115-006.0	Dễ dàng loại bỏ sơn, rỉ sét và cấu cặn: Phụ kiện phun ướt Kärcher với bộ điều khiển lưu lượng để bổ sung chất mài mòn khi phun tia áp suất cao. Với kiểm soát dòng chảy.	☐
Bộ đầu phun cho đầu phun ướt				
Bộ đầu phun cho đầu phun tia ướt 065	121	2.112-026.0	Bao gồm đầu phun ướt và đầu chèn – chỉ để sử dụng kết hợp với đầu phun tia ướt 4.115-000.0 4.115-006.0.	☐
Boron carbide nozzle				
Đầu phun boron cacbua, cho máy lên đến 1.000 l/h	122	6.415-084.0	Ngoài gói đầu phun. Đầu phun chống mài mòn rất tốt với mạt kẹp cacbua boron để hoạt động liên tục.	☐
KẾT NỐI NGUỒN NƯỚC				
Khớp nối Geka				
Đầu nối Geka với ngành ống, R 3/4"	123	6.388-455.0	có đệm ống	☐
Đầu nối Geka với ren trong, R 1"	124	6.388-458.0	có ren cái	☐
Bộ lọc hút				
Bộ lọc hút nước	125	6.414-956.0	Thích hợp cho ao, bể chứa hoặc tương tự, vỏ lọc polyamide, lưới lọc bằng thép không gỉ, lưới 800 µm, kết nối R 3/4" và R 1", không có van một chiều	☐
Bộ lọc hút với van một chiều	126	4.730-012.0	Bộ lọc hút bằng đồng thau thích hợp cho ao, bể chứa, vv có van một chiều.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO HD 10/15-4 CAGE FOOD 1.353-908.0



		Mã đặt hàng		
BÀN CHẢI CỌ RỬA				
Bàn chải tiến				
Bàn chải rửa đẩy	127	4.113-001.0	Để làm sạch tổng quát của tất cả các bề mặt. Kẹp trực tiếp vào vòi phun. Kết nối M 18 × 1.5	☐
Bàn chải xoay				
Bàn chải rửa xoay cho máy >800 l/h, lông nylon	128	4.113-002.0	Được vận hành bởi dòng nước. Nhẹ nhàng loại bỏ bụi mịn và màng lưu thông khỏi bất kỳ bề mặt nào. Chịu nhiệt độ lên đến 60°C, M 18 × 1.5 (chèn bàn chải có thể thay thế).	☐
Bàn chải rửa xoay cho máy >800 l/h, lông tự nhiên	129	4.113-005.0		☐
HỆ THỐNG LÀM SẠCH THÙNG CHỨA (DRUM AND TANK CLEANING)				
Hệ thống làm sạch thùng (Barrel and tank cleaning)				
Rotary cleaner head M63E	130	6.751-061.0		☐

☐ Phụ kiện đang có hàng